

QUY CHẾ
Hoạt động của Hội đồng Nghĩa vụ quân sự xã
(Kèm theo Quyết định số 201 /QĐ-HĐ ngày 28/8/2025
của Hội Đồng NVQS xã)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, phạm vi, trách nhiệm, mối quan hệ công tác trong hoạt động, thực hiện nhiệm vụ tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ, thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân (gọi chung là công tác tuyển quân) của Hội đồng Nghĩa vụ quân sự xã.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Hội đồng Nghĩa vụ quân sự (NVQS) xã Lợi Bác và các cơ quan, đoàn thể có liên quan trong thực hiện công tác tuyển quân và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân (CAND) hàng năm.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Hoạt động đúng theo chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước và Luật NVQS; Luật CAND đảm bảo mục tiêu tuyển chọn và gọi được những công dân có phẩm chất đạo đức, chính trị, sức khỏe và trình độ văn hóa nhập ngũ vào Quân đội Nhân dân và Công an Nhân dân.

2. Phát huy vai trò trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, thực hiện công tác tuyển quân khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, chính xác, kịp thời, đúng Luật NVQS năm 2015 và Luật CAND năm 2018.

3. Hoạt động trên nguyên tắc kiêm nhiệm, mỗi thành viên Hội đồng NVQS đảm nhiệm phụ trách một nội dung công việc và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về công việc được phụ trách.

Chương II
THÀNH PHẦN, NHIỆM VỤ, QUAN HỆ CÔNG TÁC
CỦA HỘI ĐỒNG NGHĨA VỤ QUÂN SỰ

Điều 4. Thành phần Hội đồng Nghĩa vụ quân sự

- Chủ tịch Hội đồng Nghĩa vụ quân sự là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã;
- Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Nghĩa vụ quân sự là Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Phó Chủ tịch Hội đồng Nghĩa vụ quân sự là Trưởng Công an xã;

4. Các ủy viên Hội đồng Nghĩa vụ quân sự xã là người đứng đầu các cơ quan: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã; Hội Liên hiệp phụ nữ xã; Hội Cựu chiến binh xã, Trạm Y tế xã, Phòng Kinh tế xã, Phòng Văn hóa - Xã hội xã và một số Ủy viên khác do Chủ tịch UBND quyết định. Hàng năm nếu có thay đổi về nhân sự của các cơ quan thành viên Hội đồng NVQS xã sẽ có điều chỉnh bổ sung, kiện toàn cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

Điều 5. Quan hệ công tác

1. Quan hệ với Đảng ủy, UBND xã là chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo.
2. Quan hệ với Bộ Quốc phòng, Quân khu 1, Bộ CHQS tỉnh, Ban CHPTKV4 - Đình Lập là phục tùng sự chỉ đạo về chuyên môn trong công tác tuyển quân.
3. Quan hệ với Hội đồng NVQS tỉnh là chịu sự chỉ đạo và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ công tác tuyển quân.

Điều 6. Nhiệm vụ

1. Giúp UBND xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Nghĩa vụ quân sự (NVQS); tổ chức cho công dân đăng ký NVQS và khám sức khỏe.
2. Báo cáo Ủy ban nhân dân xã và Hội đồng NVQS tỉnh danh sách công dân được gọi nhập ngũ, tạm hoãn gọi nhập ngũ, miễn gọi nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân.
3. Tổ chức cho công dân thực hiện lệnh gọi nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; lệnh gọi tập trung huấn luyện, diễn tập, lệnh kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu.
4. Giúp Ủy ban nhân dân xã kiểm tra, hướng dẫn cơ quan, tổ chức liên quan trong việc thực hiện chính sách hậu phương quân đội và quản lý công dân trong diện thực hiện NVQS ở địa phương.
5. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong việc thực hiện pháp luật về nghĩa vụ quân sự.

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH, ỦY VIÊN, CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NGHĨA VỤ QUÂN SỰ

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các Ủy viên, Cơ quan Thường trực Hội đồng Nghĩa vụ quân sự.

1. Chủ tịch Hội đồng Nghĩa vụ quân sự

Chịu trách nhiệm trước HĐND Quân sự tỉnh, Đảng ủy, UBND xã về mọi mặt công tác tuyển quân;

Triệu tập và chủ trì các phiên họp của Hội đồng NVQS xã, phân công nhiệm vụ cụ thể cho Thường trực và các thành viên Hội đồng NVQS xã;

Chỉ đạo, hướng dẫn sơ, tổng kết, thi đua khen thưởng hàng năm về công tác tuyển quân.

2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Nghĩa vụ quân sự

Chấp hành sự chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác tuyển quân theo nhiệm vụ được phân công;

Thay mặt Chủ tịch Hội đồng khi vắng và giải quyết các công việc được phân công hoặc được Chủ tịch Hội đồng NVQS ủy quyền;

Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành và giải quyết các công việc thường xuyên của Hội đồng, ký các văn bản về công tác tuyển quân khi được Chủ tịch Hội đồng NVQS ủy quyền và sử dụng con dấu của tổ chức mình;

Đề xuất với Chủ tịch Hội đồng về nội dung, chương trình, kế hoạch công tác của Hội đồng NVQS; tham mưu giúp Hội đồng NVQS tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm công tác tuyển quân hằng năm.

3. Phó Chủ tịch Hội đồng Nghĩa vụ quân sự

Chấp hành sự chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng NVQS trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác tuyển quân và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an Nhân dân theo nhiệm vụ được phân công;

Cùng Phó Chủ tịch Thường trực giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành và giải quyết các công việc thường xuyên của Hội đồng NVQS, ký các văn bản về công tác tuyển quân và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an Nhân dân khi được Chủ tịch Hội đồng Nghĩa vụ quân sự ủy quyền.

4. Các Ủy viên Hội đồng Nghĩa vụ quân sự

Đề xuất các biện pháp, giải pháp về công tác tuyển quân liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Được cung cấp tài liệu và những thông tin liên quan đến công tác tuyển quân;

Chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, phối hợp với các trường thôn thực hiện tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, công dân chấp hành và thực hiện nghiêm Luật NVQS, Luật CAND, chịu sự phân công phụ trách các thôn về công tác tuyển quân;

Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng NVQS, khi vắng mặt phải được sự nhất trí của Chủ tịch Hội đồng;

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công phụ trách với Chủ tịch Hội đồng và bộ phận Thường trực.

5. Thường trực Hội đồng Nghĩa vụ quân sự

Chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng NVQS thực hiện nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan có liên quan, tham mưu, giúp cho Hội đồng NVQS tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ tuyển quân;

Xây dựng các kế hoạch về công tác tuyển quân của Hội đồng NVQS; soạn thảo các kế hoạch, quyết định, chỉ thị, văn bản hướng dẫn, thống kê, báo cáo về công tác tuyển quân để Chủ tịch Hội đồng NVQS xem xét quyết định;

Chỉ đạo và hướng dẫn các thôn thực hiện nghiêm những văn bản, hướng dẫn về công tác tuyển quân của cấp trên; tổ chức triển khai thực hiện chặt chẽ, đúng quy trình các bước trong công tác tuyển quân;

Chịu trách nhiệm trước Hội đồng NVQS về việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tuyển quân thay mặt Hội đồng NVQS tiếp nhận và giải quyết các đơn, thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác tuyển quân;

Đề nghị Chủ tịch Hội đồng NVQS đề nghị khen thưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ tuyển quân và xem xét các hình thức kỷ luật với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trong thực hiện nhiệm vụ tuyển quân theo thẩm quyền.

6. Thư ký Hội đồng Nghĩa vụ quân sự

Thành phần do Chủ tịch UBND xã quyết định;

Nhiệm vụ: Đề xuất chương trình, kế hoạch công tác giúp Hội đồng thực hiện chương trình, kế hoạch; chuẩn bị nội dung các phiên họp của Hội đồng, dự thảo báo cáo, tổng hợp ý kiến, ghi biên bản các phiên họp, chuẩn bị các tài liệu cần thiết cho Hội đồng theo dõi, nắm tình hình, đề xuất các chủ trương, biện pháp thực hiện công tác tuyển quân.

Chương IV CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 8. Hằng năm Hội đồng NVQS họp thường kỳ 3 đến 5 lần và đột xuất do yêu cầu nhiệm vụ thì do Chủ tịch Hội đồng triệu tập.

Điều 9. Bộ phận Thường trực phối hợp với thư ký chuẩn bị nội dung, chương trình các tài liệu liên quan cuộc họp, xin ý kiến của Chủ tịch Hội đồng, sau khi Chủ tịch Hội đồng nhất trí phải gửi văn bản đến các Ủy viên trước khi họp.

Điều 10. Sau mỗi phiên họp, Thư ký tổng hợp, hoàn thiện văn bản theo kết luận của Chủ tịch Hội đồng trình Chủ tịch Hội đồng ký, ban hành. Các văn bản của Hội đồng NVQS sử dụng con dấu của UBND xã.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc thì phản ánh kịp thời về cơ quan Thường trực của Hội đồng NVQS xã để báo cáo Chủ tịch Hội đồng Nghĩa vụ quân sự xin ý kiến xem xét, giải quyết./.
